TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN B** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **273**/2018/QĐST-HNGĐ	*Ba Đình, ngày 03 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 309/2018/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2018 giữa:

* Nguyên đơn: Anh Nguyễn Đồng T, sinh năm 1987; số 6, ngõ 6, phố K, phường K, quận B, thành phố Hà Nội. Nơi cư trú: Số 7, ngách 11, ngõ 290, phố K, phường K, quận B, thành phố Hà Nội.

* Bị đơn: Chị Lê Bích H, sinh năm 1983; Đăng ký hộ khẩu: số 6, ngõ 6, phố K, phường K, quận B, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 144; khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 và Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ các Điều 51; Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 59 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Anh Nguyễn Đồng T và Chị Lê Bích H có đăng ký kết hôn vào ngày 16 tháng 10 năm 2013 tại Ủy ban nhân dân phường K, quận B, thành phố Hà Nội (số 103; quyển số: 01/2013).

Việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Đồng T và Chị Lê Bích H

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:** Vợ chồng không có con chung, không yêu cầu giải quyết.

*** Về tài sản chung và nhà ở:** Hai bên xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn hai bên tự lo về nhà ở.

- Về khoản nợ: Hai bên không yêu cầu tòa án giải quyết.

*** Về án phí sơ thẩm:** Anh Nguyễn Đồng T tự nguyện chịu 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng án phí sơ thẩm được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 8476 ngày 13 tháng 6 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;*
- *Viện kiểm sát nhân dân quận B;*
- *Chi cục THA dân sự quận B;*
- *UBND phường K, quận B, thành phố Hà Nội;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình.*

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Long